TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 7/3: Thị trường ít biến động, giao dịch mua bán chậm

06:34 07/03/2026

Giá lúa gạo hôm nay (7/3) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động so với trước. Giao dịch tại nhiều địa phương diễn ra chậm do nguồn hàng không nhiều và thời tiết chưa thuận lợi, trong khi một số loại gạo nguyên liệu xuất khẩu ghi nhận điều chỉnh giảm nhẹ.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 6.000 - 6.100 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.500 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.800 - 6.000 đồng/kg; giá lúa OM 4218 dao động 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.200 - 5.400 đồng/kg, so với tuần trước.

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán yếu, lúa tươi các loại vững giá. Cụ thể, tại Đồng Tháp, giao dịch lúa ngưng trễ do thời tiết xấu, giá cả ít biến động. Tại An Giang, giao dịch mua bán khá chậm, thương lái cho lúa mua có chiều hướng giảm, giá các loại ít biến động; Tại Cần Thơ, giao dịch mua bán ít, chủ yếu lúa gần ngày cắt. Tại Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh giao dịch mua bán ít, giá chững.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 giảm 400 đồng/kg so với tuần trước dao động ở mức 8.300 - 8.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 giảm 100 đồng/kg dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.150 - 9.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.900 - 8.010 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg, so với hôm qua.

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán yếu, kho mua lựa gạo đẹp, giá gạo các loại tương đối ổn định. Cụ thể, tại An Giang, lượng gạo về ít, các kho lựa gạo, giá ít biến động. Tại khu vực Lấp Vò - Sa Đéc (Đồng Tháp), gạo về nhiều hơn tại các bến, kho mua chậm, gạo các loại giá ổn định. Tại An Cư - Đồng Tháp gạo thành phẩm giao dịch chậm, giá ít biến động.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.650 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 7.650 - 7.750 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg, so với hôm qua.

Tại các chợ lẻ, gạo các loại đi ngang so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo

thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 12.000 - 13.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 400 - 415 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 316 - 320 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 430 - 434 USD/tấn.

PV (t/h)